TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HS-ST
Ngày 30-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Phạm Văn Sóng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1992 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thiết và bà Nguyễn Thị Hải; Có vợ là Nguyễn Thị Như Thùy và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Bản án số 38/HSST ngày 17/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Nguyễn Ngọc T 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2014. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí và 5.000.000 đồng tiền phạt sung quỹ Nhà nước. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù

ngày 27/4/2016, thi hành xong khoản án phí, tiền phạt ngày 21/7/2014 (đã xóa án tích).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 126 ngày 20/7/2021 của Công an huyện Thủy Nguyên xử phạt Nguyễn Ngọc T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong khoản tiền phạt ngày 06/8/2021 (đã xóa).

Bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

2. **Bùi Doãn T**, sinh năm 1997 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 8, xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Doãn Phong và bà Nguyễn Thị Hường; Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 15/3/2023 đến ngày 23/3/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

3. **Trần Văn T**, sinh năm 1993 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Hưng và bà Nguyễn Thị Thìn; Có vợ là Lữ Thị Hồng Linh và có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 108/HSST ngày 14/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt Trần Văn T 48 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2015, nộp 200.000 đồng án phí. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2018, thi hành xong khoản án phí ngày 08/4/2016 (đã xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 28/6/2023 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Lê Văn D, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Trại, xã Thuỷ Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 14/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng kết hợp Công an xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn đoạn đường thuộc thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc T đang trên đường đi bán trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Tiến có 01 túi nilon kích thước (05 x 07)cm, bên trong có 03 điếu thuốc lá tự cuốn dài 08cm bên trong đều chứa thảo mộc khô vụn màu nâu (nghi chất ma túy) (ký hiệu MS1) và 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm bên trong chứa 05 viên nén màu ghi hình đầu lâu (nghi chất ma túy) (ký hiệu MS2). Tạm giữ của Tiến có 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0836.892.999 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn 2 sim số 0332.776.180 và 0974.521.435. Quá trình bắt giữ, còn có Bùi Doãn T đi phía trước cách Tiến khoảng 15 mét nên Cơ quan điều tra đưa Tùng về trụ sở làm việc, tạm giữ của Tùng 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0379.861.423. Tổ công tác đã đưa những đối tượng liên quan cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kênh Giang để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc T ở thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên đã phát hiện thu giữ: tại giá sách kê sát tường trong phòng ngủ của Tiến có 29 tập giấy cuộn nhãn hiệu Rollies. Tại gầm giá sách này có 01 khay nhựa kích thước (30 x 45)cm trong lòng khay có 43 điếu thuốc lá tự cuốn dài 08cm, bên trong đều chứa thảo mộc khô màu nâu (ký hiệu MS3) và một số thực vật khô vụn màu nâu được thu gom vào 01 túi nilon kích thước (15 x 30)cm (ký hiệu MS4); 01 đoạn đũa nhựa màu đen dài khoảng 13cm và 01 lọ nhựa cao 35cm bên trong chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS5). Tại khay nhựa trên nền phòng ngủ của Tiến có 01 túi nilon kích thước (05 x 04)cm bên trong chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS6) và 01 máy xay tay màu tím. Tại nền phòng ngủ của Tiến có 01 lọ thủy tinh bên trong có 19 điếu thuốc lá tự cuồn dài 08cm bên trong đều chứa thực vật khô màu nâu (ký hiệu MS7); 01 lọ thủy tinh có nắp bằng kim loại bên trong chứa 83 điếu thuốc lá tự cuốn, dài 08cm chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS8); 01 túi nilon kích thước (16 x 10)cm bên trong có 20 điếu thuốc lá tự cuồn dài 08cm chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS9); 01 lọ nhựa cao 35cm bên trong chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS10); 01 lọ nhựa cao 35cm bên trong chứa thực vật khô vụn màu xanh (ký hiệu MS11); 01 hộp kim loại màu đỏ bên trong có 11 túi nilon kích thước (04 x

06)cm đều chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS12) và 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm chứa thực vật khô vụn màu xanh (ký hiệu MS13); 01 cân điện tử đã qua sử dụng. Tại mặt bàn kê sát tường trong phòng ngủ của Tiến có 01 hộp đựng kính bên trong có 01 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm chứa 01 viên nén hình trụ màu hồng (ký hiệu MS14); 01 hộp nhựa màu trắng cao 10cm bên trong chứa thực vật khô vụn màu nâu (ký hiệu MS15) được thu gom vào 01 túi nilon màu trắng kích thước (15 x 30)cm.

Trong quá trình đang khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc T thì có 02 đối tượng là Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1990 và Lê Văn D, sinh năm 1980 đều trú tại thôn Trại, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên đến nhà Tiến với mục đích mua ma túy nên Cơ quan Công an đã đưa Hải, Dũng về trụ sở làm việc, tạm giữ của Lê Văn D số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo gắn sim số 0916.547.785.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Doãn T ở thôn 8, xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng và nơi ở của Trần Văn T ở thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng, Cơ quan Công an không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 252/TB-KTHS(MT) ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS1 là ma túy, có khối lượng 0,91gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Các viên nén màu ghi của mẫu MS2 là ma túy, có khối lượng 2,1gam, loại MDMA. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS3 là ma túy, có khối lượng 7,96gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS4 là ma túy, có khối lượng 17,17gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS5 là ma túy, có khối lượng 194,2gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS6 là ma túy, có khối lượng 0,62gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa) và ADB-BUTINACA. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS7 là ma túy, có khối lượng 10,11gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS8 là ma túy, có khối lượng 20,28gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS9 là ma túy, có khối lượng 5,97gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa). Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS10 có ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng 220,16gam. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS11 có ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng 341,67gam. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS12 có ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng 43,6gam. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS13 có

ma túy, loại ADB-BUTINACA, khối lượng 3,94gam. Viên nén màu hồng ở mẫu MS14 là ma túy, có khối lượng 0,1gam, loại Methamphetamine. Thảo mộc khô, vụn ở mẫu MS15 là ma túy, có khối lượng 28,45gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định số 175, ngày 11/4/2023 để trưng cầu giám định bổ sung tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an về hàm lượng chất ma túy ADB – BUTINACA có trong mẫu vật gửi giám định số MS6, MS10, MS11, MS12, MS13. Tại Công văn số 946/C09-TT2 ngày 14/4/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an từ chối giám định hàm lượng chất ma túy ADB – BUTINACA của các mẫu MS6, MS10, MS11, MS12, MS13 do hiện nay chưa có mẫu chuẩn giám định hàm lượng chất ma túy ADB – BUTINACA.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng nên Tiến nảy sinh ý định mua ma túy cỏ Mỹ và ma túy dạng thuốc lá sợi (còn gọi là Tobaco) về để bán kiếm lời. Thực hiện ý định trên, Tiến đặt mua qua mạng xã hội Zalo của một tài khoản tên "Hào Tổng" (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 500 gam ma túy cỏ Mỹ và 500 gam Tobacao với giá 10.000.000 đồng, Tiến để số điện thoại của Tiến là 0332.776.180, địa chỉ là xã Đông Sơn, huyện Thủy Nguyên và thanh toán bằng hình thưc Ship cod (người giao hàng thu tiền hộ bên bán) cho "Hào Tổng" để giao dịch. Cách ngày bị Cơ quan Công an bắt quả tang khoảng nửa tháng, Tiến được nhân viên giao hàng gọi điện báo đến điểm hẹn nhận và kiểm tra đúng số lượng ma túy cỏ đã đặt mua, Tiến trả 10.000.000 đồng cho người này. Mua được ma túy, Tiến lên mạng đặt mua giấy cuốn điếu, máy xay thảo mộc, cân điện tử, túi nilon và bẻ đũa nhựa làm công cụ để cuốn ma túy thảo mộc thành dạng điếu thuốc lá. Tiến xay trộn hai loại ma túy trên với nhau theo tỷ lệ 01 Tobaco/03 cỏ Mỹ rồi cuốn thành nhiều điếu để bán với giá 100.000 đồng/01 điếu và đóng thành các túi nilon chứa ma túy cỏ Mỹ để bán với giá 200.000 đồng/01 túi. Trong khoảng thời gian này, Bùi Doãn T đến nhà Tiến chơi và ở nhờ, Tiến bố trí cho Tùng ở tại gian nhà dưới nơi Tiến đóng ma túy cỏ để bán. Tại đây, Tùng biết Tiến bán ma túy nên đã giúp Tùng cuốn điếu ma túy và bán ma túy hộ Tiến, Tùng được Tiến cho ở nhờ và sử dụng ma túy không mất tiền. Khoảng 16 giờ ngày 13/3/2023, Tiến một mình sang đường tàu nội thành Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy màu hồng với giá 100.000 đồng/01 viên. Sau khi mua được ma túy, Tiến mang về nhà lấy 01 viên, một mình sử dụng hết.

Viên ma túy còn lại Tiến cất giấu vào hộp đựng kính đặt trên bàn trong phòng ngủ, mục đích để bán với giá 150.000 đồng. Trong khoảng thời gian ở cùng nhau, Tiến và Tùng đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 08/3/2023, Lê Văn D đến hỏi mua 01 túi ma túy Tobaco với giá 200.000 đồng, Tùng nhận tiền và bán cho Dũng 01 túi ma túy Tobaco. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tiến về nhà, Tùng nói lại Tiến biết việc bán 01 túi ma túy Tobaco cho Dũng, tiền cất trong hộp kim loại trong để trong nhà Tiến.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 10/3/2023, Lê Văn D và Nguyễn Văn Hải góp mỗi người 100.000 đồng đến nơi ở của Nguyễn Ngọc T hỏi mua 01 túi ma túy cỏ Mỹ, Tiến đồng ý và bán cho Dũng, Hải 01 túi ma túy cỏ Mỹ với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, Dũng, Hải chia nhau sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 14/3/2023, Tiến và Tùng đang ở gian nhà dưới thì Tiến nhận được điện thoại từ số 0395.324.959 của một nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi đến số điện thoại 0332.776.180 của Tiến hỏi mua 03 điếu ma túy cỏ Mỹ và 05 viên ma túy thuốc lắc. Tiến đồng ý và báo giá 100.000 đồng/điếu ma túy Cỏ Mỹ và 300.000 đồng/viên ma túy thuốc lắc, người nam giới đồng ý. Tiến hẹn người này khoảng 12 giờ cùng ngày gặp nhau tại khu vực phía sau trường THCS xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên để mua bán ma túy. Tùng cũng nghe rõ việc Tiến nói chuyện điện thoại với người gọi đến và biết việc Tiến sẽ đi bán ma túy cho người này. Do không có thuốc lắc và biết Trần Văn T có sử dụng loại ma túy này nên Tiến dùng điện thoại của mình có cài đặt ứng dụng Messenger gói điện và nhắn tin vào tài khoản Messenger của Trần Văn T hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và hẹn sẽ trả tiền sau, Thắng đồng ý bán với giá 280.000 đồng/viên. Khoảng 02 tiếng sau, Thắng gọi lại cho Tiến qua ứng dụng Messenger bảo đi ra đầu ngõ nhà Tiến để nhận ma túy, Tiến ra gặp Thắng để nhận 01 túi nilon kích thước (04 x 06)cm bên trong chứa 05 viên ma túy thuốc lắc dạng đầu lâu màu ghi. Mua được ma túy, Tiến vào nhà lấy 03 điếu ma túy Cỏ Mỹ và túi nilon chứa 05 viên thuốc lắc cho vào 01 túi nilon kích thước (05 x 07)cm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Tiến bảo Bùi Doãn T đi trước để cảnh giới còn Tiến cầm theo ma túy đi phía sau để đến điểm hẹn bán ma túy. Khi cả hai đang trên đường đi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng mua ma túy của Tiến, Tùng là Lê Văn D và Nguyễn Văn Hải khai nhận phù hợp nội dung trên, phù hợp với nhau. Dũng, Hải biết việc Tùng bán ma túy cỏ nên thường xuyên đến nhà Tùng mua ma túy, mua được ma túy, các đối tượng chia nhau sử dụng hết. Ngày 14/3/2023, Dũng, Hải góp mỗi người 100.000 đồng đến nhà Tiến để mua ma túy cỏ, nhưng chưa kịp mua thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ tang vật như trên.

Ngoài những lần bán ma túy nêu trên, Tiến, Tùng còn bán trái phép chất ma túy nhiều lần khác cho các đối tượng là Đàm Công Duy, sinh năm 1999, nơi cư trú: thôn 4, xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên và Bùi Doãn Khải (tức Bờm), sinh năm 1993 ở thôn 9, xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Qua xác minh, các đối tượng này vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì.

Ngày 22/6/2023, Thắng đến Công an huyện Thủy Nguyên đầu thú, khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của Tiến, cụ thể như sau: do bản thân nghiện ma túy thuốc lắc nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 13/3/2023, Tiến một mình sang đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một nam giới không quen biết 07 viên ma túy thuốc lắc với giá 260.000 đồng/01 viên. Mua được ma túy, Thắng mang về nhà sử dụng hết 02 viên thuốc lắc, 05 viên ma túy còn lại Tiến cất giấu để sử dụng sau. Khoảng 12 giờ ngày 14/3/2023, Tiến nhắn tin hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc của Thắng, do là bạn nghiện với nhau, nghĩ Tiến mua ma túy để sử dụng nên Thắng đồng ý và báo giá 280.000 đồng/01 viên. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, Thắng mang ma túy ra khu vực đầu ngõ nhà Tiến bán cho Tiến 05 viên ma túy thuốc lắc, Tiến nợ trả tiền chưa trả.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 thùng giấy niêm phong số 252MT-A/PC09 và 252MT-B/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 29 tập giấy cuộn nhãn hiệu Rollies; 01 khay nhựa; 01 đoạn đũa nhựa màu đen dài khoảng 13cm; 01 máy xay tay màu tím; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng kính; 01 hộp nhựa màu trắng cao khoảng 10cm; 01 hộp kim loại màu đỏ; số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo gắn sim số 0916.547.785 thu giữ của Dũng; 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0836.892.999 và 01 điện thoại di động Nokia gắn 02 sim gồm: sim 1 số 0332.776.180, sim 2 số 0974.521.435 thu giữ của Tiến; 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0379.861.423 thu giữ của Tùng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Bản Cáo trạng số 128/CT-VKSTN ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Ngọc T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Bùi Doãn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên. Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 15/3/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Doãn T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 15/3/2023.

- Áp dụng các khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 22/6/2023.

- Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 thùng giấy niêm phong số 252MT-A/PC09 và 252MT-B/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 29 tập giấy cuộn nhãn hiệu Rollies; 01 khay nhựa; 01 đoạn đũa nhựa màu đen dài khoảng 13cm; 01 máy xay tay màu tím; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng kính; 01 hộp nhựa màu trắng cao khoảng 10cm; 01 hộp kim loại màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vivo gắn sim số 0916.547.785 thu giữ của Dũng; 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0836.892.999 và 01 điện thoại di động Nokia gắn 02 sim gồm: sim 1 số 0332.776.180, sim 2 số 0974.521.435 thu giữ của Tiến; 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0379.861.423 thu giữ của Tùng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền số tiền 200.000 đồng thu giữ của Dũng là tiền Hải và Dũng góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma tuý.

Truy thu Nguyễn Ngọc T sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng là các đối tượng nghiện mua ma túy của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/3/2023 đến ngày 14/3/2023, Nguyễn Ngọc T đã nhiều lần (03 lần) bán trái phép chất ma túy cho nhiều người (Lê Văn D và Nguyễn Văn Hải); Bùi Doãn T đã nhiều lần (02 lần) giúp Tiến bán trái phép chất ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang vào ngày 14/3/2023 tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên. Ngày 14/3/2023, Trần Văn T bán trái phép 05 viên ma túy

loại MDMA có khối lượng 2,1 gam cho Nguyễn Ngọc T tại thôn Chùa Mới, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Lượng ma túy Công an thu giữ là 285,05 gam (0,91 + 7,96 + 17,17 + 194,2 + 10,11 + 20,28 + 5,97 + 28,45) ma túy Cần sa; 2,1 gam ma túy MDMA; 0,1 gam ma túy Methamphetamine; 0,62 gam ma túy loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa) và ADB-BUTINACA; 609,37 gam (220,16 + 341,67 + 43,6 + 3,94) thảo mộc khô có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA. Căn cứ Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma tuý so với mức tối thiểu đối với từng chất đó dưới 100%, vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Bùi Doãn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với các tình tiết định khung là "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Bùi Doãn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với các tình tiết định khung là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố đối với các bị cáo là đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm, phân hóa vai trò đồng phạm, xét thấy: Các bị cáo Tiến và Tùng tiếp thu ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Tiến trực tiếp đi mua ma túy để bán và mua cỏ Mỹ và ma tuý dạng thuốc lá sợi (còn gọi là Tobaco) xay trộn 02 loại ma tuý trên với nhau, rồi cuốn thành nhiều điếu, đóng thành các túi nilon chứa ma tuý cỏ Mỹ để bán. Tùng biết Tiến bán ma tuý nên đã giúp Tiến cuốn điếu ma tuý và bán ma tuý hộ cho Tiến, được Tiến cho ở nhờ và sử dụng ma tuý không mất tiền. Bị cáo Thắng là bạn nghiện của bị cáo

Tiến, do mua ma tuý về sử dụng không hết nên khi Tiến gọi điện hỏi mua ma tuý nghĩ là để sử dụng nên Thắng đồng ý. Vì vậy, bị cáo Tiến có vị trí, vai trò cao nhất, sau đó đến bị cáo Tùng, bị cáo Thắng có vị trí, vai trò thấp nhất.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Thắng ra đầu thú nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo Tiến và bị cáo Thắng có nhân thân xấu đã bị kết án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo Tiến, Thắng là rất kém. Vì vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 thùng giấy niêm phong số 252MT-A/PC09 và 252MT-B/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 29 tập giấy cuộn nhãn hiệu Rollies; 01 khay nhựa; 01 đoạn đũa nhựa màu đen dài khoảng 13cm; 01 máy xay tay màu tím; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng kính; 01 hộp nhựa màu trắng cao khoảng 10cm; 01 hộp kim loại màu đỏ thu giữ của bị cáo Tiến, xét đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị và là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia gắn 02 sim gồm: sim 1 số 0332.776.180, sim 2 số 0974.521.435 và 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0836.892.999 thu giữ của bị cáo Tiến, xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0379.861.423 thu giữ của bị cáo Tùng, Tùng khai nhận đã sử dụng liên lạc với Duy và Bờm để bán ma tuý

cho hai đối tượng này, xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo gắn sim số 0916.547.785 thu giữ của Dũng, Dũng và Hải đều khai nhận mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma tuý và Hải sử dụng điện thoại trên của Dũng để gọi cho Tiến mua ma tuý cỏ Mỹ nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại trên và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền trên.

- Đối với số tiền 400.000 đồng là số tiền Nguyễn Ngọc T có được do 02 lần bán ma tuý vào ngày 08/3/2023 và ngày 10/3/2023 là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của Nguyễn Ngọc T sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Đối với Lê Văn D và Nguyễn Văn Hải là những đối tượng mua ma túy của Tiến, Tùng để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an không thu giữ được ma túy của Dũng, Hải nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên.

[9]. Trong vụ án này, còn có đối tượng gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc T hỏi mua ma túy vào ngày 14/3/2023; đối tượng sử dụng tài khoản facebook "Hào Tổng" bán trái phép chất ma túy cho Tiến và hai đối tượng Đoàn Công Duy và Bùi Doãn Khải có hành vi mua ma túy của Tiến và Tùng, quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được nên tách ra để xử lý sau.

[10]. Ngoài ra, đối với các đối tượng đã bán trái phép 07 viên ma túy màu ghi cho Trần Văn T và 02 viên ma túy màu hồng cho Tiến, quán trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ là ngày 15/3/2023.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Bùi Doãn T** 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ là ngày 15/3/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ là ngày 22/6/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 thùng giấy niêm phong số 252MT-A/PC09 và 252MT-B/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 29 tập giấy cuộn nhãn hiệu Rollies; 01 khay nhựa; 01 đoạn đũa nhựa màu đen dài khoảng 13cm; 01 máy xay tay màu tím; 01 cân điện tử; 01 hộp đựng kính; 01 hộp nhựa màu trắng cao khoảng 10cm; 01 hộp kim loại màu đỏ. Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia gắn 02 sim gồm: sim 1 số 0332.776.180, sim 2 số 0974.521.435 01 và điện thoại di động Iphone gắn sim số 0836.892.999 của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại di động Iphone gắn sim số 0379.861.423 của Bùi Doãn T; 01 điện thoại di động Vivo gắn sim số 0916.547.785 của Lê Văn Dũng và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Lê Văn D (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2023/126 ngày 09/8/2023, Biên lai thu tiền số 0004585 ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng). Truy thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 400.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Bùi Doãn T, Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra CA H.Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS CA H.Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nam Ninh